



Ngân sách Đề xuất PRTC Tài chính Năm 2025



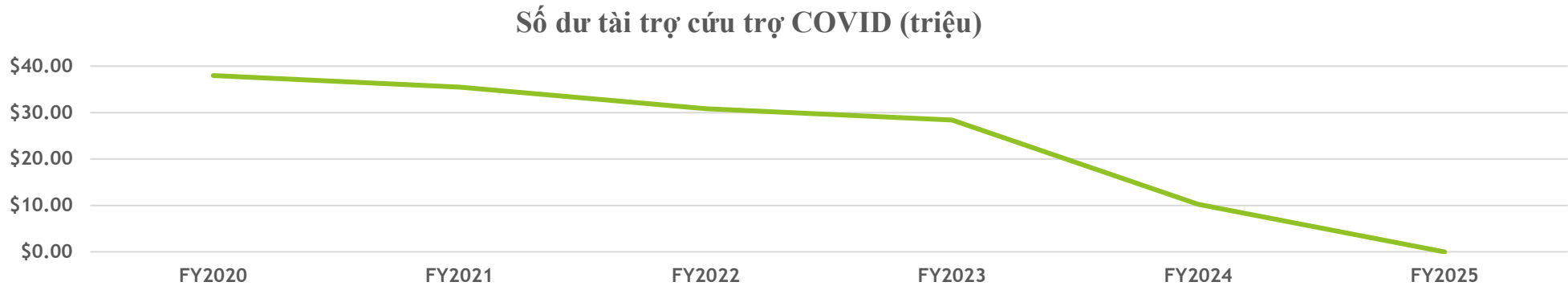
Bản tóm tắt

- ▶ Các vấn đề chính cần xem xét ngân sách
- ▶ Các hành động được đề xuất
- ▶ Tăng giá vé
 - ▶ Giảm dịch vụ
- ▶ Quy trình ngân sách
- ▶ Đề xuất kế hoạch vốn vận hành và hoạt động năm 2025
- ▶ Tóm tắt trợ cấp theo thẩm quyền đề xuất năm 2025



Các vấn đề chính: Tài trợ phục hồi sau đại dịch COVID

- ▶ PRTC đã nhận được 38 triệu đô la tài trợ phục hồi sau đại dịch COVID
 - ▶ Bù trừ lại trợ cấp theo thẩm quyền và doanh thu của khách hàng
 - ▶ Số dư thuế xăng dầu được bảo toàn
- ▶ 10 triệu USD cuối cùng được sử dụng trong năm tài chính 2024



Các vấn đề chính: Lạm phát

Chi phí nhà thầu	Năm 2021*	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024**
Vận tải	\$8,053,970	\$12,322,958	\$13,810,780	\$9,047,427
Bảo trì	\$2,898,995	\$5,774,217	\$8,947,010	\$5,184,814
Quản lý hành chính	\$5,361,371	\$9,050,024	\$8,201,408	\$5,087,757
Tổng chi phí	\$16,314,335	\$27,147,199	\$30,959,199	\$19,319,998
Giờ phục vụ	170,676	239,110	215,807	144,463
Chi phí / Giờ	\$95.59	\$113.53	\$143.46	\$133.74

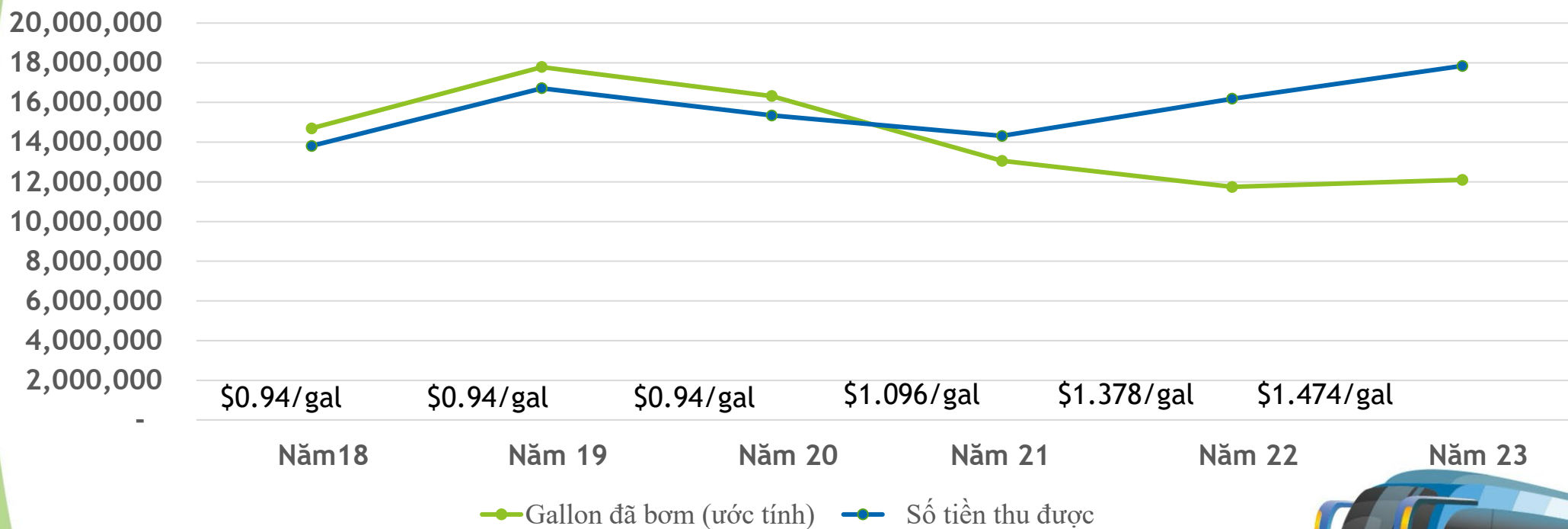
*Tháng 11, 2020 - Tháng 7, 2021

**Tháng 7, 2023 - Tháng 1, 2024



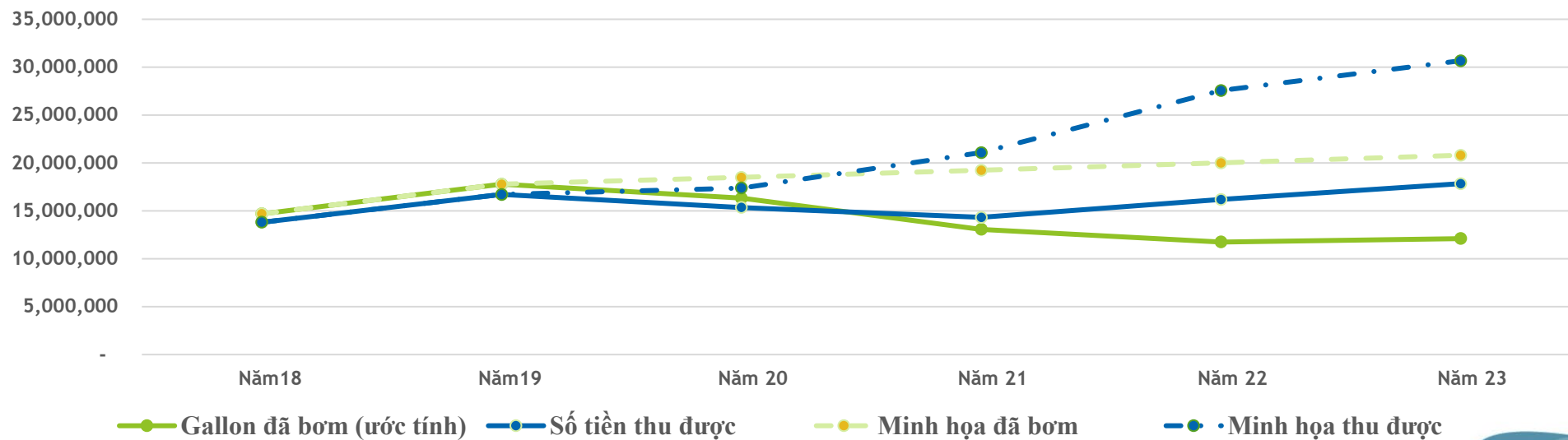
Các vấn đề chính: Thuế nhiên liệu động cơ

Số gallon được bơm so với số tiền thu được - Tài trợ xe buýt



Tiếp tục tăng thuế nhiên liệu trước đại dịch

Doanh thu thuế nhiên liệu: Thực tế (Đường vẽ liền) so với Tiếp tục tăng trưởng trước đại dịch (Đường gạch ngang)



Quy trình ngân sách

- ▶ Tháng 3 năm 2023 - Dự kiến thiếu hụt doanh thu \$15 triệu trong năm tài chính 2025
- ▶ Tháng 12 năm 2023 - Trình bày ngân sách ban đầu cho năm tài chính 2025 với mức thiếu hụt \$15 triệu
- ▶ Tháng 3 năm 2024 - Giảm ngân sách, hiện thiếu hụt \$13 triệu
- ▶ Tháng 4 năm 2024 - PRTC Trình bày tại Hội thảo về Di động PWC và Phiên họp Ngân sách PWC
- ▶ Tháng 4 năm 2024 - PWC phê duyệt ngân sách \$9,8 triệu, hiện thiếu hụt \$3,2 triệu
- ▶ Tháng 5 năm 2024 - PRTC trình bày Kế hoạch Cân bằng Ngân sách tại Cuộc họp Tháng 5



Đề xuất: Tăng giá vé

- ▶ Giá vé cơ bản tăng từ \$9.00 lên \$11.00
- ▶ Giá vé không giới hạn hàng tháng tăng từ \$265 lên \$285
- ▶ Sẽ tạo ra \$0.6 triệu trợ giúp tài chính theo thẩm quyền
- ▶ Sẽ tạo ra khoản bù đắp \$1.6 triệu từ nguồn tài trợ của Tiểu bang



Đề xuất: Giảm dịch vụ

Tuyến/Route	Tiết kiệm số giờ hoạt động hằng ngày	Tiết kiệm số giờ hoạt động hằng năm	Tiết kiệm cho tiền tài trợ	Tiết kiệm cho địa phương
Loại bỏ RS	14.21	3,538	\$0	\$416,344
Loại bỏ Tuyến 602	27.70	6,897	\$0	\$1,167,995
Giảm chuyến 601 5 giờ sáng / 6 giờ chiều	20.13	5,012	\$0	\$726,670
Giảm chuyến 981 4 giờ sáng/ 5 giờ chiều	10.24	2,550	\$34,250	\$291,791
Giảm chuyến xe bus 60 (Tysons - Mall, tuần suất 45 phút)	18.35	4,679	\$257,404	\$523,447
Tổng số	90.63	22,677	\$291,655	\$3,126,247



Chi phí hoạt động đề xuất năm tài chính 2025

Chi phí hoạt động	Ngân sách Năm 2024	Ngân sách thay đổi	Dự thảo ngân sách năm tài chính 2025
Tiền lương	\$5,700,000	\$151,700	\$5,851,700
Phúc lợi phụ	\$2,408,100	\$243,300	\$2,651,400
Dịch vụ chuyên nghiệp	\$2,715,000	(\$96,000)	\$2,619,000
Bảo trì phần mềm	\$920,700	(\$138,100)	\$782,600
Cơ sở, kho chứa, bảo trì thiết bị	\$1,828,200	(\$134,800)	\$1,693,400
Hợp đồng dịch vụ xe buýt/Ưu đãi	\$36,929,200	\$6,611,100	\$43,540,300
Quảng cáo/In ấn	\$815,400	\$268,600	\$1,084,000
Tiện ích và Truyền thông	\$835,800	\$39,600	\$875,400
Dịch vụ và vật tư khác	\$1,151,600	\$95,100	\$1,246,700
VanPool-Đi chung xe	\$1,416,000	\$100,000	\$1,516,000
Xăng dầu	\$4,992,700	(\$335,800)	\$4,656,900
Tổng chi phí hoạt động	\$59,712,700	\$6,804,700	\$66,517,400



Chi phí hoạt động đề xuất năm tài chính 2025

- ▶ Tăng chi phí \$6.8 triệu
- ▶ Hợp đồng xe buýt tăng thêm \$6.6 triệu
 - ▶ +\$3.6 triệu: Dịch vụ mới cho I-66, 100% do tiểu bang tài trợ
 - ▶ +\$1.7 triệu: Cung cấp dịch vụ nguyên năm cho I-95, 100% do tiểu bang tài trợ
 - ▶ +\$4.4 triệu: Lạm phát – Tiền lương và Vật liệu
 - ▶ -\$3.1 triệu: Giảm dịch vụ
- ▶ Tất cả các chi phí khác - tăng \$0.2 triệu



Doanh thu vận hành đề xuất năm 2025

Doanh thu vận hành	Ngân sách Năm 2024	Ngân sách thay đổi	Dự thảo ngân sách năm tài chính 2025
Doanh thu từ hành khách	\$7,316,100	\$2,406,100	\$9,722,200
Trợ cấp liên bang	\$5,955,400	\$1,422,700	\$7,378,100
Tài trợ phục hồi COVID	\$10,255,200	(\$10,255,200)	\$0
Trợ cấp của Tiểu bang	\$15,322,700	\$4,843,100	\$20,165,800
Trợ cấp theo thẩm quyền	\$20,591,500	\$8,374,900	\$28,966,400
Khác	\$271,800	\$13,100	\$284,900
Tổng doanh thu vận hành	\$59,712,700	\$6,804,700	\$66,517,400



Doanh thu vận hành đề xuất năm 2025

- ▶ Tăng thêm \$6,8 triệu
- ▶ -\$10.3 triệu: Quỹ phục hồi sau đại dịch COVID cuối cùng được sử dụng trong năm tài chính 2024
- ▶ +\$8.4 triệu: Yêu cầu trợ cấp theo thẩm quyền
- ▶ +\$4.8 triệu: Trợ cấp của Tiểu bang
- ▶ +\$1.4 triệu: Tài trợ liên bang
- ▶ +\$2.4 triệu: Doanh thu từ hành khách



Kế hoạch vốn đề xuất năm 2025

Ủy ban Giao thông Vận tải Potomac và Rappahannock
Ngân sách Vốn Đề xuất Năm Tài Chính 2025
Ngày 2 tháng 5 năm 2024

Vốn Doanh thu	Năm 2025
Trợ cấp liên bang	\$2,640,000
Trợ cấp của Tiểu bang	\$9,075,200
Trợ cấp theo thẩm quyền	\$2,640,200
Tổng vốn doanh thu	\$14,355,400

Vốn Chi phí	Năm 2025
Mua sắm phương tiện	\$11,571,600
ảo trì phương tiện	\$422,200
Bãi giữ xe buýt	\$900,000
Công nghệ thông tin	\$358,600
Cơ sở	\$1,103,000
Tổng vốn chi phí	\$14,355,400



Yêu cầu trợ cấp có thẩm quyền

	Đề xuất	Đề xuất	Đề xuất	Đề xuất	Đề xuất	Đề xuất	Đề xuất
Chi phí trợ cấp PRTC	PWC	Manassas	Man Park	Stafford	Fred'burg	Spotsylvania	Tổng chi phí
Quản trị	\$404,200	\$25,700	\$17,500	\$127,100	\$29,200	\$166,800	\$770,500
Tiếp thị	\$2,025,300	\$38,900	\$20,100	\$0	\$0	\$0	\$2,084,300
OmniRide Express	\$8,071,500	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$8,071,500
OmniRide Local	\$12,237,600	\$489,700	\$252,700	\$0	\$0	\$0	\$12,980,000
OmniRide Flex	\$2,704,700	\$181,200	\$93,400	\$0	\$0	\$0	\$2,979,300
Chương trình Vanpool	\$2,080,800	\$0	\$0	\$0	\$0	\$0	\$2,080,800
Vốn địa phương phù hợp	\$2,553,100	\$39,400	\$20,800	\$10,600	\$2,400	\$13,900	\$2,640,200
Tổng chi phí trợ cấp	\$30,077,200	\$774,900	\$404,500	\$137,700	\$31,600	\$180,700	\$31,606,600



Kế hoạch dịch vụ ngân sách cân bằng năm tài chính 2025

Hành động ngay lập tức: Giảm chi phí vận hành PWC khoảng ~\$3.2 triệu

- Dịch vụ chuyển phát nhanh do địa phương tài trợ bị ảnh hưởng đầu tiên
- Các tuyến đường bị ảnh hưởng sẽ có các lựa chọn thay thế gần đó: (ví dụ: tuyến đường hoặc bãi đậu xe)
- Cơ cấu/hợp nhất lại tuyến đường (rút ngắn/kết hợp)
- Khu vực dịch vụ và phạm vi dịch vụ (ở đâu/bao nhiêu)
- Tần suất chuyến đi (ít chuyến đi hơn)



Kế hoạch dịch vụ ngân sách cân bằng năm tài chính 2025

Tóm tắt lựa chọn A: Các thay đổi dịch vụ được đề xuất:

- Tuyến I-95: Giảm **\$708K** (nhiên liệu rỗng và giá vé)
- Giảm tuyến Route 981: Lake Ridge (**\$292K**)
- Loại bỏ 3 tuyến đường bị đình chỉ (kể từ tháng 1 năm 2023)
 - RS1: Tuyến South US1 đến Ngũ Giác Đài (được ngân sách/không chi tiêu) (**\$416K**)
 - D-400: Thành phố Dale đến Trung tâm Mark (không có ngân sách/không chi tiêu)
 - Woodbridge/Tysons (không có ngân sách/không chi tiêu)

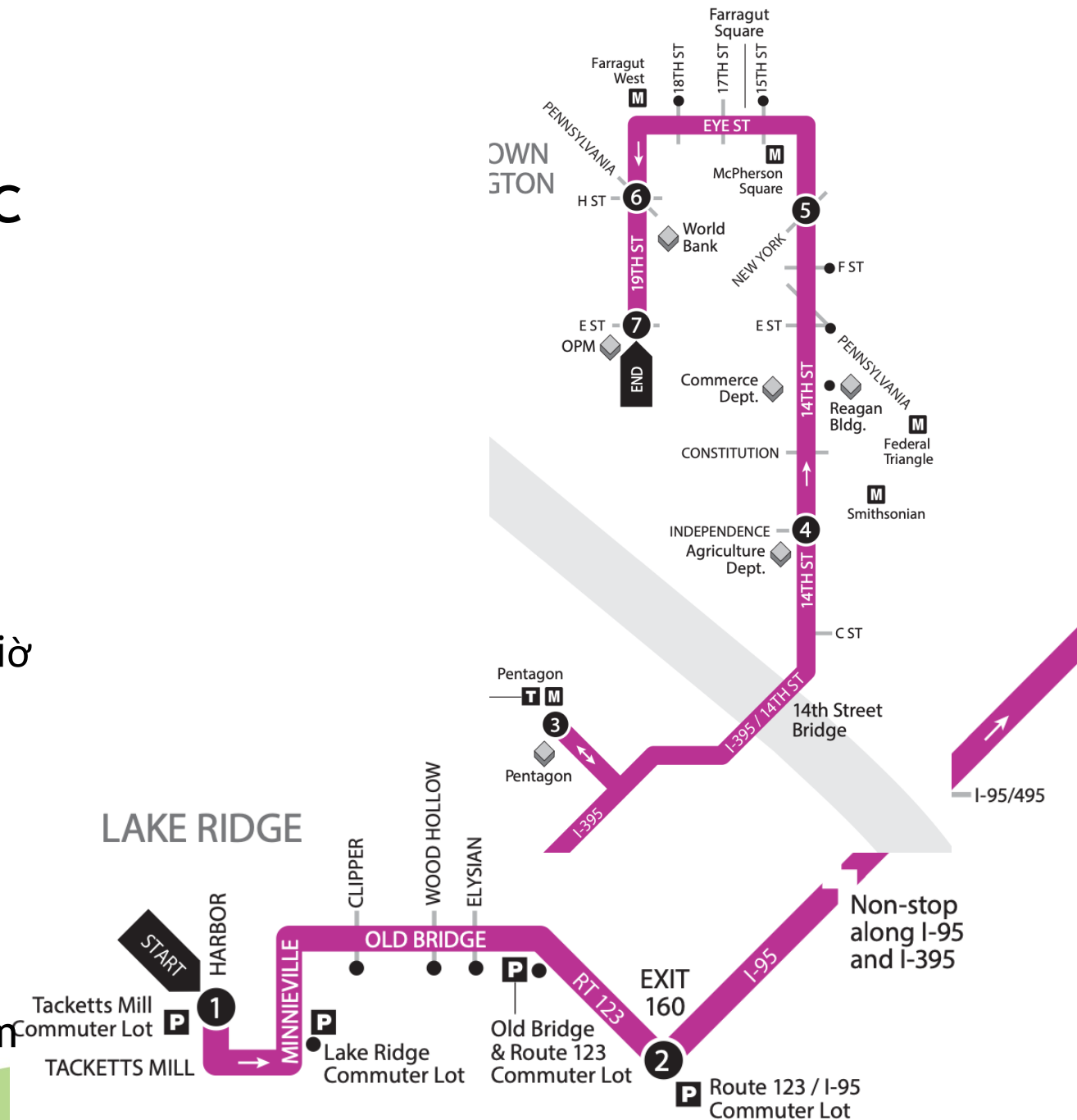


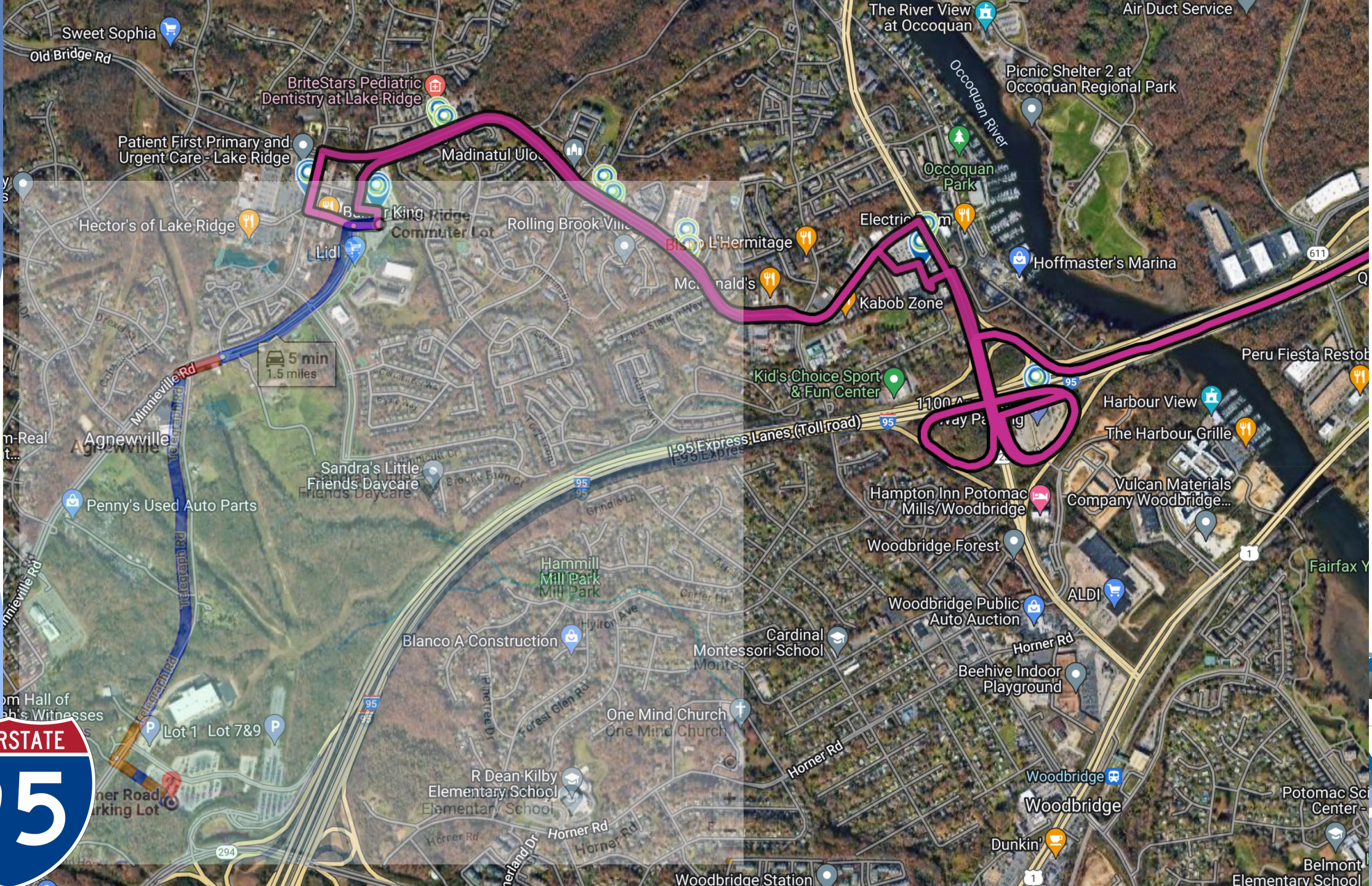
Giảm Tuyến đường 981: Lake Ridge đến Ngũ Giác Đài / Washington, DC

(dự kiến ban đầu sẽ loại bỏ)

- Giảm số chuyến đi (50%)
 - Từ chuyến 7 giờ sáng đến chuyến 4 giờ sáng
 - Từ chuyến 9 giờ tối đến chuyến 5 giờ chiều
- Dịch vụ thay thế:
 - Đường Telegraph & Đường Horner (2.5 dặm)
 - Thành phố Dale (còn gọi là Gemini Lot)

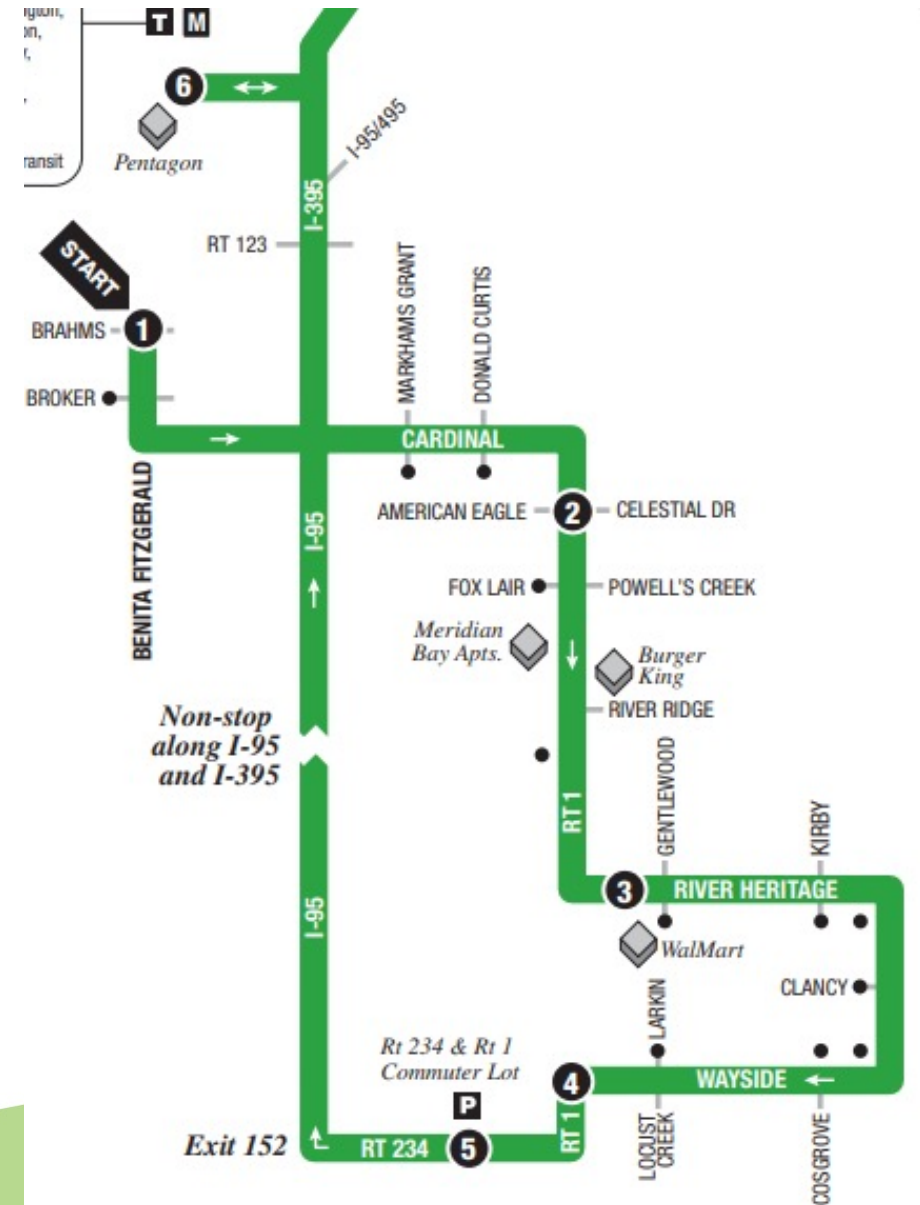
Tiết kiệm: 2,550 giờ nền tảng hàng năm
& chi phí rờng **\$292K**





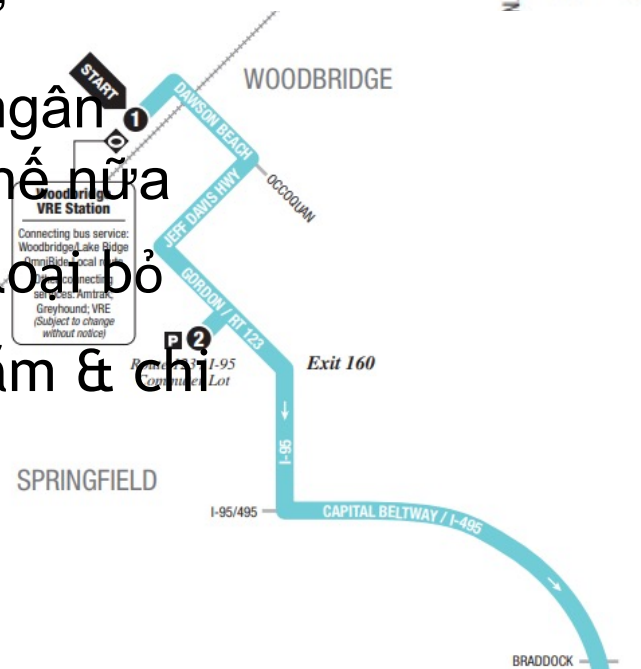
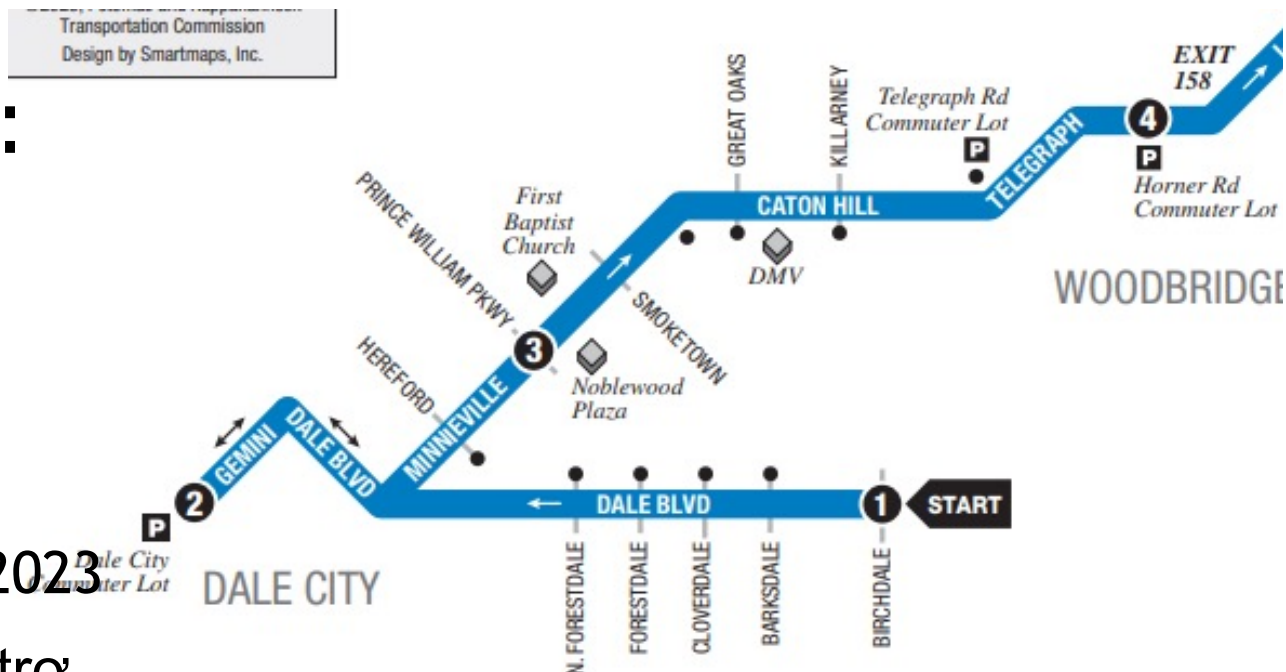
Loại bỏ Tuyến đường RS1: South Route 1 tới Ngũ Giác Đài/Washington, DC

- Đã có ngân sách nhưng chưa chi tiêu trong năm tài chính 2024
- Đình chỉ từ tháng 1 năm 2023; Hành khách đã thích nghi
- Dịch vụ thay thế có sẵn tại Lô đường đi lại Tuyến 234
- Tiết kiệm: 3,538 giờ nền tảng hàng năm và chi phí rỗng là **\$416K**



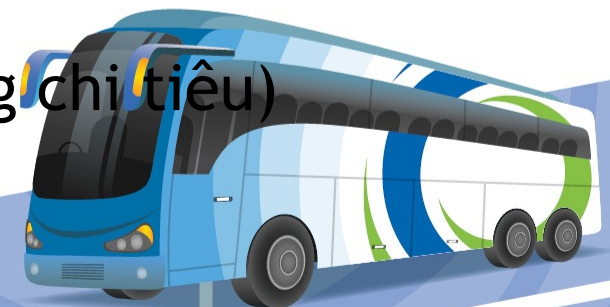
Loại bỏ 2 Tuyến đường: D-400 – Thành phố Dale đến Trung tâm Mark

- Bị đình chỉ kể từ tháng 1 năm 2023
- Tuyến đường do Tiểu bang tài trợ
- Số giờ nền tảng được lưu trong ngân sách năm tài khóa 2023 và hơn thế nữa
- Yêu cầu quá trình chính thức để loại bỏ
- Tiết kiệm: 0 giờ nền tảng hàng năm & chi phí rỗng \$0K



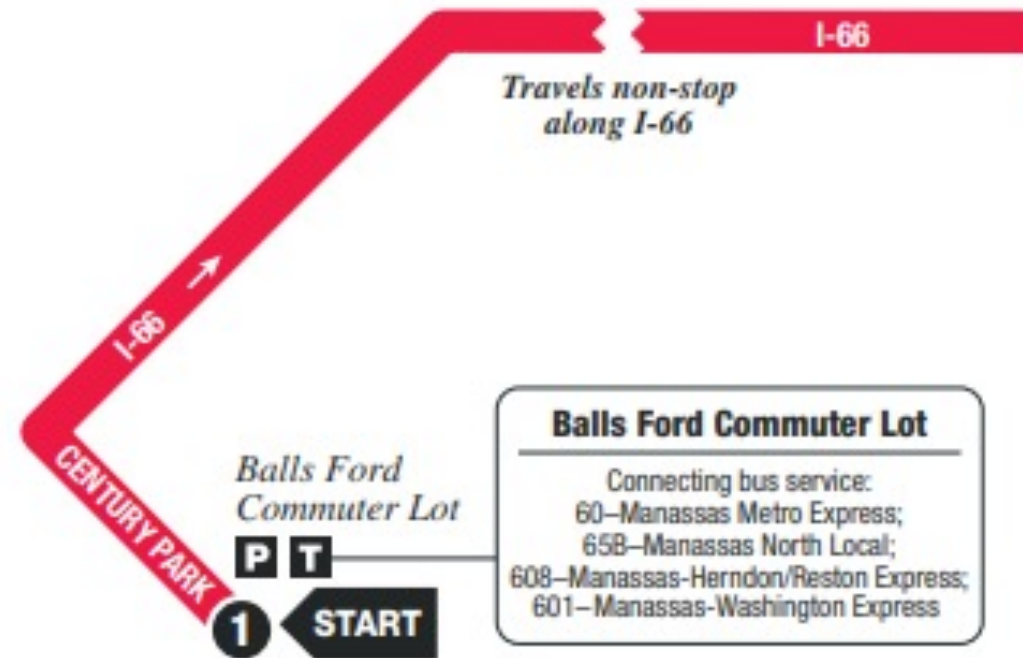
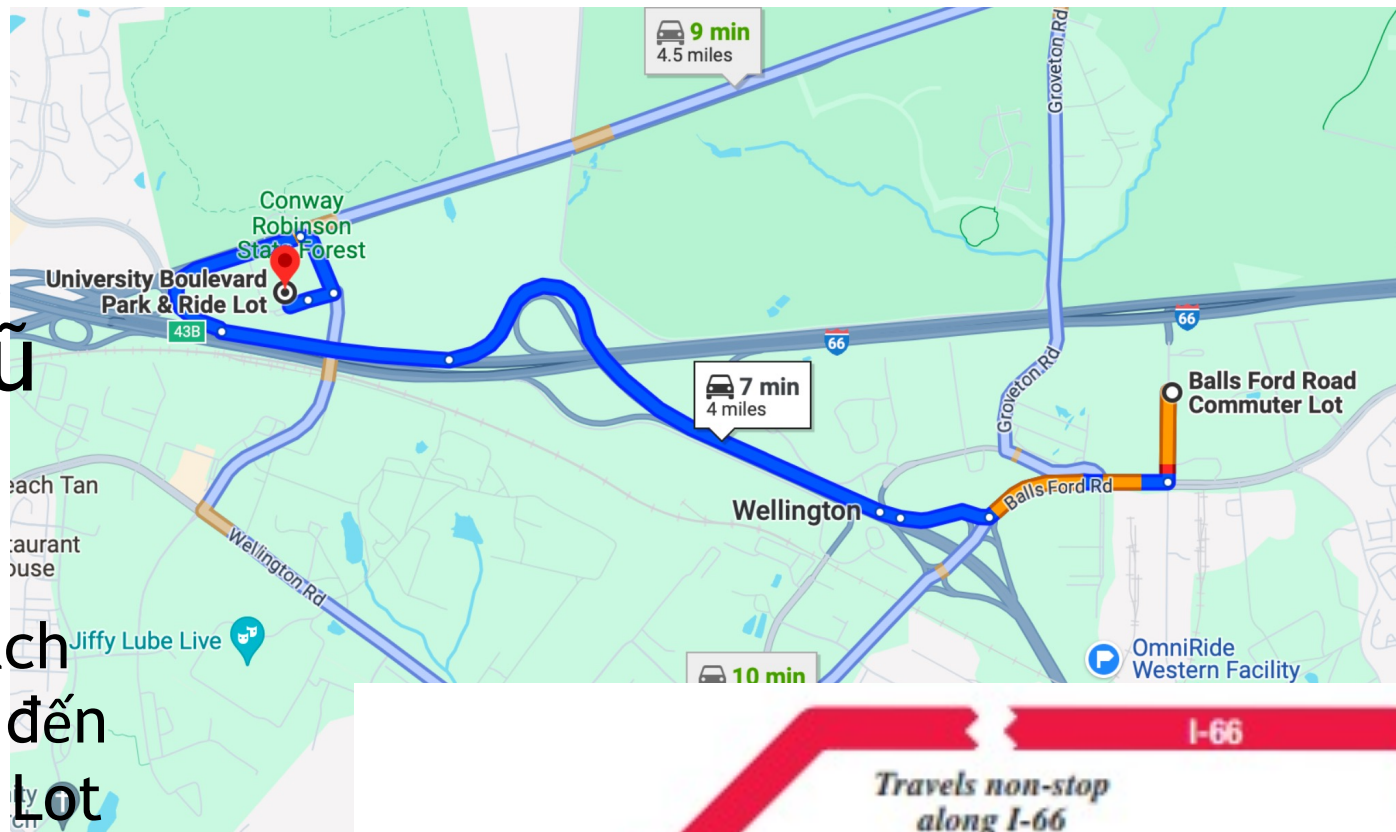
Kế hoạch dịch vụ ngân sách cân bằng năm tài chính 2025

- Tuyến đường I-66: Giảm \$2.4 triệu (nhiên liệu rỗng và giá vé)
- Loại bỏ Tuyến đường 602:: Manassas tới Ngũ Giác Đài: (**\$1.2 triệu**)
 - Tất cả hành khách chuyển đến 612: Gainesville đến Ngũ Giác Đài/Navy Yard (đã phục vụ từ University Lot)
- Giảm bớt & Di dời Tuyến 601: Manassas tới Washington, DC (**\$727K**)
- Giảm bớt & Cắt bớt Tuyến 60: Manassas tới Tyson's Metro Express (**\$523K**)
- Loại bỏ Tuyến Route 1 (kể từ Tháng 1, 2023)
 - Tuyến 62: Nối Lot Western (không có ngân sách/không chi tiêu)



Loại bỏ Tuyến đường 602 Manassas tới Ngũ Giác Đài

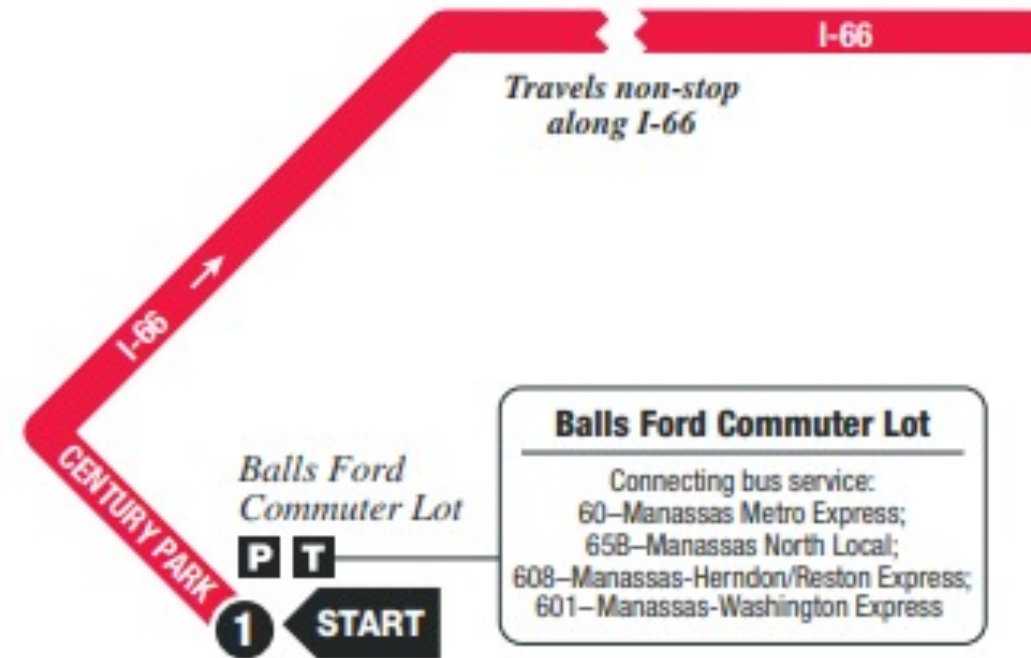
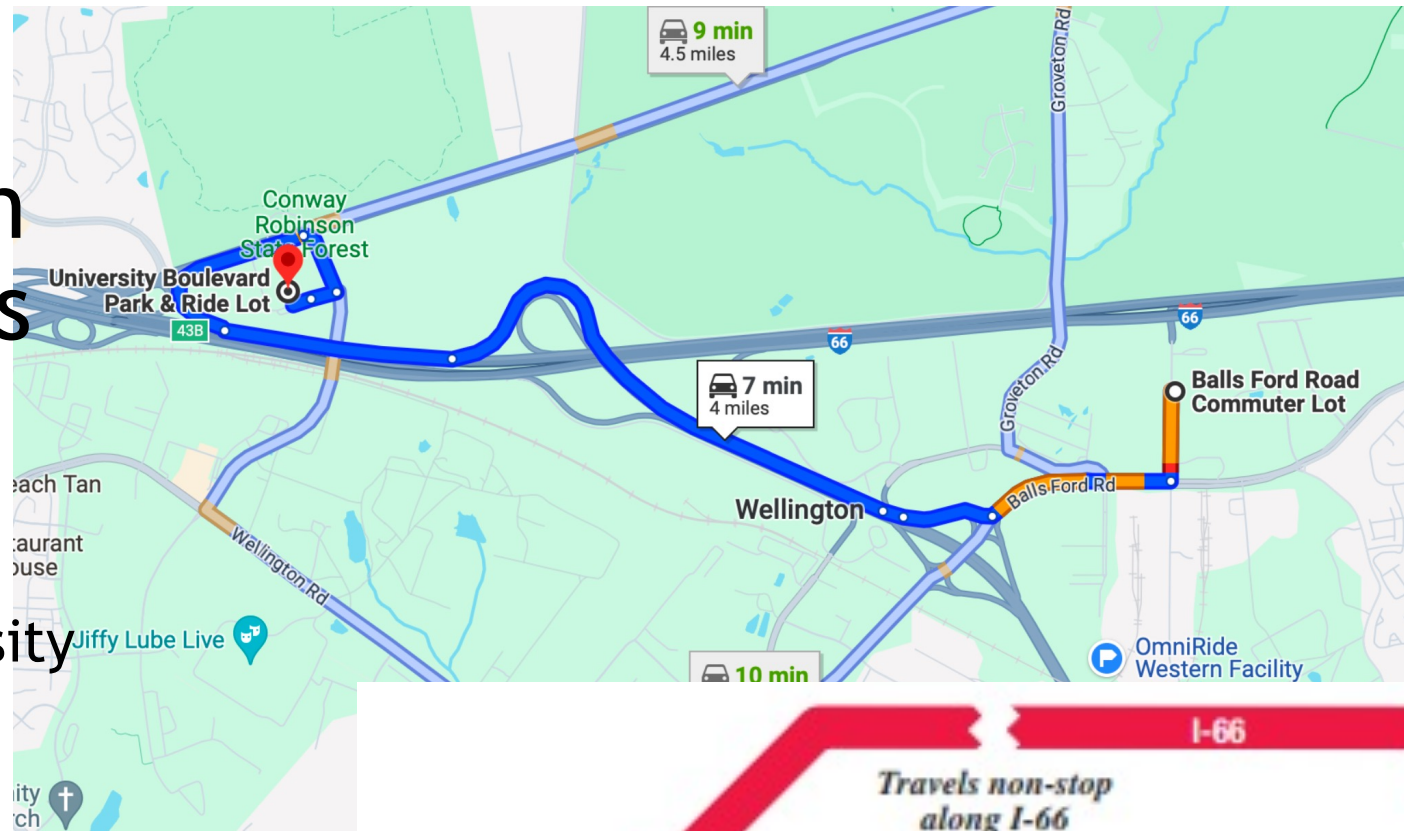
- Di chuyển TẤT CẢ hành khách đến Tuyến 612: Gainesville đến Ngũ Giác Đài tại University Lot
- Tiết kiệm: 6,897 giờ nền tảng hàng năm và chi phí rỗng \$1,2 triệu



Di dời và Giảm Tuyến đường 601: Manassas đến Bộ Ngoại Giao/ Washington, DC

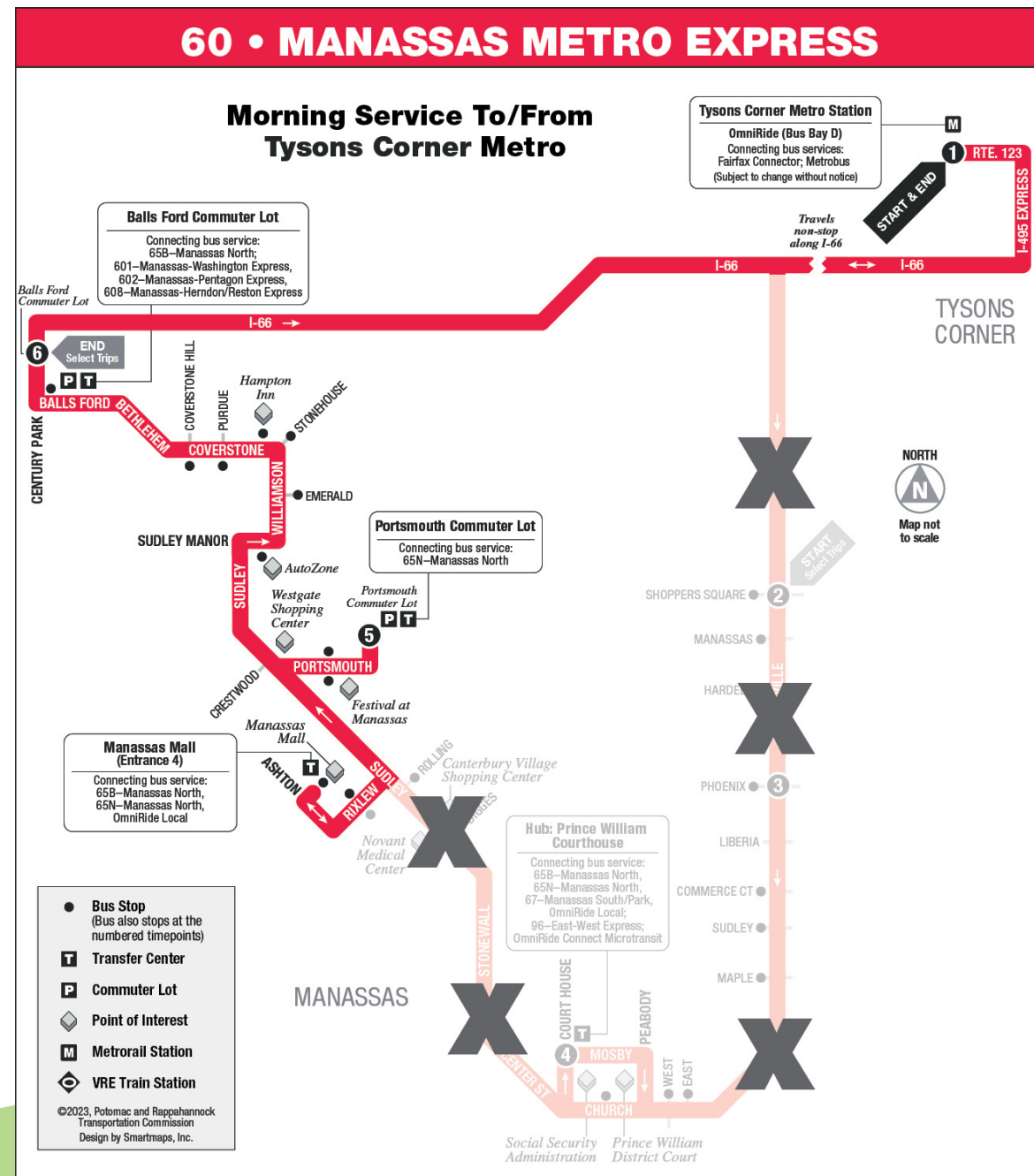
- Di chuyển đường đến University Boulevard Park & Ride Lot
- Giảm số chuyến đi:
 - Từ chuyến 10 giờ sáng đến chuyến 5 giờ sáng
 - Từ chuyến 11 giờ tối đến chuyến 6 giờ tối

Tiết kiệm: 5,012 giờ nền tảng hàng năm & chi phí rờng **\$727K**



Tái cơ cấu Tuyến đường 60 – Manassas Metro Express

- Tuyến đường bị cắt ngắn: dịch vụ thay thế có sẵn trên các Tuyến đường Địa phương 65B/N, 67 và phương tiện giao thông vi mô
- Trung tâm mua sắm Manassas đến tàu điện ngầm Tysons
- Tần suất 45 phút cả ngày
- Tiết kiệm: 4,679 giờ nền tảng hàng năm và chi phí ròng \$524K



Loại bỏ lộ trình: Tuyến đường 62: Kết nối đi lại phía Tây

- Bị đình chỉ kể từ tháng 1 năm 2023
- Số giờ nền tảng được lưu trong ngân sách năm tài khóa 2023 và hơn thế nữa
- Yêu cầu quá trình chính thức để loại bỏ
- Tiết kiệm: 0 giờ nền tảng hàng năm & chi phí rỗng \$0K





Câu hỏi?

